TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2019/QĐST-DS	*Tam Nông, ngày 19 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2019/TLST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: 1/ Chị Phan Thị Thu T, sinh năm: 1978;

2/ Anh Lâm Văn T, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: 1/ Chị Trương Thị Thùy T, sinh năm: 1978;

2/ Anh Nguyễn Văn S, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

Trong vụ án: *"Tranh chấp hợp đồng vay"*.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Trương Thị Thùy Tg và anh Nguyễn Văn S có trách nhiệm trả cho chị Phan Thị Thu T và anh Lâm Văn T số tiền là 43.956.000đ (Bốn mươi ba triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra Quyết định cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- *Về án phí:*

+ Chị Phan Thị Thu T và anh Lâm Văn T được nhận lại 1.099.000đ (Một triệu không trăm chín mươi chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số: BH/2017/0005536, quyển số 0000111 ngày 18/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông.

+ Chị Trương Thị Thùy T và anh Nguyễn Văn S được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm do gia đình thuộc diện hộ cận nghèo.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H.Tam Nông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Nguyễn Duy Khang